

Số: 1076 /BC-CTHADS

Hải Dương, ngày 17 tháng 7 năm 2018

THÔNG BÁO KẾT QUẢ TỌA ĐÀM

(Về những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án dân sự tại tỉnh Hải Dương)

Thực hiện kế hoạch công tác của lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương; Nhằm giúp các Chấp hành viên trong toàn tỉnh có dịp trao đổi, thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm và cùng nhau tìm ra các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập, đồng thời giúp nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên môn, thao tác nghiệp vụ của đội ngũ Chấp hành viên, góp phần hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác thi hành án dân sự năm 2018. Ngày 27/6/2018, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương tổ chức buổi “Tọa đàm- đối thoại về những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án dân sự”.

Tham dự và chủ trì Tọa đàm có đồng chí Nguyễn Văn Tuấn - Cục trưởng Cục THADS tỉnh; đồng chí Phó Cục trưởng Cao Văn Lập và đồng chí Phó Cục trưởng Đoàn Đình Chiến. Cùng với sự tham gia của các đồng chí Trưởng, Phó các Phòng chuyên môn, Chấp hành viên, Thẩm tra viên của Cục, Lãnh đạo và toàn thể Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh.

Mở đầu buổi Tọa đàm các đại biểu tham dự đã nghe đồng chí Trưởng phòng nghiệp vụ báo cáo dẫn đề khái quát kết quả thi hành án 09 tháng năm 2018 và đánh giá thực trạng tổ chức THADS trên địa bàn tỉnh Hải Dương, nêu một số những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án.

Đồng chí cục trưởng Nguyễn Văn Tuấn chủ trì hội nghị yêu cầu các đồng chí tham dự hội nghị tham gia thảo luận, phát huy tinh thần sáng tạo, nêu được nhiều ý kiến đóng góp nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn trong quá trình giải quyết việc thi hành án tại cơ quan, đơn vị.

Tại Hội nghị, các đơn vị đã trao đổi, thảo luận các vấn đề khó khăn, vướng mắc cũng như kiến nghị một số vấn đề liên quan đến công tác Thi hành án dân sự tập trung chủ yếu những vấn đề chính như:

1. Về thụ lý, ra các quyết định về THA

1.1 Thi hành nghĩa vụ giao nhà đất Tòa án tuyên người có nghĩa vụ thực hiện được quyền lưu cư 6 tháng hoặc 01 năm, vậy chưa hết thời gian lưu cư

người được thi hành án làm đơn yêu cầu thì có ra quyết định thi hành án hay phải chờ hết thời gian lưu cư mới nhận đơn và ra quyết định thi hành án? (Đ/c Thuyết-Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện)

Ý kiến thảo luận:

- Khi hết thời gian lưu cư người được thi hành án mới có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án và cơ quan thi hành án mới nhận đơn và ra quyết định thi hành án (Đ/C Sứ- Chi cục THADS Nam Sách; Đ/c Kiên – Chi cục thành phố)

- Không ra quyết định thi hành án trong thời gian lưu cư và nếu ra quyết định thì phải bỏ phần thời gian tự nguyện thi hành án (Đ/c Yến phòng KT&GQKNTC).

- Cơ quan thi hành án phải ra quyết định thi hành án khi người được thi hành án có đơn kể cả trong thời gian lưu cư, khi hết thời gian lưu cư nếu không tự nguyện thì ra quyết định cưỡng chế. (Đ/c Thịnh- Trưởng phòng nghiệp vụ).

1.2 Về chuyển giao quyền, nghĩa vụ thi hành án theo Điều 54 luật THADS, khi đương sự là cá nhân chết thì thu hồi quyết định thi hành án ban đầu và ra quyết định thi hành án mới, vậy đối với trường hợp chưa xác định được người thừa kế thì ra QĐ chuyển giao nghĩa vụ cho ai? (Đ/c Thuyết - Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện)

Ý kiến thảo luận:

- Khi chưa xác định được người thừa kế thì chưa thu hồi quyết định, khi xác định được người thừa kế mới ra quyết định thu hồi và ra quyết định thi hành án mới thực hiện theo Điều 15 Nghị định 62 quy định cụ thể cho từng trường hợp áp dụng (Đ/c Thịnh - Trưởng phòng nghiệp vụ).

1.3. Trường hợp Chấp hành viên đã ra quyết định kê biên nhưng chưa thực hiện việc kê biên, mà đương sự thực hiện việc thỏa thuận thì Cơ quan thi hành án ra quyết định thu hồi quyết định kê biên hay quyết định giải tỏa kê biên?

Ý kiến thảo luận: Ra quyết định thu hồi, trường hợp này còn do kỹ năng của Chấp hành viên trong quá trình tác nghiệp, khi thực hiện thỏa thuận có thể hướng cho đương sự việc thỏa thuận giải tỏa kê biên để ra Quyết định giải tỏa kê biên. (Đ/c Thịnh – Trưởng phòng nghiệp vụ).

2. Về thủ tục thông báo về thi hành án:

2.1. Việc thông báo trực tiếp không thực hiện được vì đương sự không có mặt ở nhà trong giờ hành chính, thông báo gửi qua đường bưu điện đương sự không nhận trả lại cơ quan thi hành án, chấp hành viên lập biên bản không thông báo được và thực hiện việc niêm yết. Vấn đề đặt ra trường hợp đương sự không có mặt tại nhà, vắng mặt tại địa phương, đi đâu làm gì ở đâu, khu dân cư và chính quyền địa phương không nắm được thì việc niêm yết không đảm bảo cho người

được thông báo nhận được thông tin về văn bản cần được thông báo và nếu thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng thì đối với những vụ việc nghĩa vụ thi hành án khoản án phí 200.000 đồng, chi phí thông báo lớn hơn nghĩa vụ phải thi hành án và nguồn kinh phí được lấy từ đâu? (Đ/c Kiên- Chi cục Thi hành án thành phố).

Ý kiến thảo luận:

- Về thông báo thi hành án phải tùy từng trường hợp cụ thể, trường hợp chủ động không phải thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, khi áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên trong một vụ việc như thẩm định giá, bán đấu giá... thì thông báo trên báo pháp luật trên hai số báo liên tiếp trong hai ngày liên tiếp. (Đ/c Thuyết – Chi cục Thanh Miện)

- Giải pháp thông báo trên đài phát thanh của xã nơi người phải thi hành án cư trú có nghĩa vụ thi hành (Đ/c Tiên- Chi cục Nam Sách).

2.2. Các trường hợp bản án tuyên về thông báo tìm chủ sở hữu phương tiện trên phương tiện thông tin đại chúng sau thời hạn quy định mới sung công, phát sinh chi phí thông báo nhiều hơn giá trị tài sản thì kinh phí lấy từ đâu? (Đ/c Tiên – Chi cục Nam Sách).

3. Về cưỡng chế thi hành án:

3.1. Tài sản không được kê biên: Theo điểm c khoản 3 Điều 87 Luật THADS thì trang thiết bị, phương tiện, công cụ phòng chống cháy nổ, phòng chống ô nhiễm môi trường của Doanh nghiệp không được kê biên. Trường hợp các tài sản trên gắn liền và không thể tách rời với quyền sử dụng đất hoặc được thế chấp cùng với tài sản khác – phương án xử lý?. (B/c dẫn đề phòng nghiệp vụ).

Ý kiến thảo luận: Khi kê biên tài sản doanh nghiệp thuộc trường hợp này không kê biên trang thiết bị, phương tiện, công cụ phòng chống cháy nổ, phòng chống ô nhiễm môi trường của Doanh nghiệp. (Đ/c Quý – Chí Linh)

3.2. Kê biên tài sản khi hiện trạng về diện tích đất thực tế không trùng khớp với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp do lấn chiếm, do dôi dư. (B/c dẫn đề Phòng nghiệp vụ).

Ý kiến thảo luận:

- Vấn đề khi kê biên Quyền sử dụng đất, nhiều hơn hoặc ít hơn, nếu ít hơn xử lý theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nếu nhiều hơn mà có tài sản trên đất phải tổ chức họp liên ngành để thống nhất phương án giải quyết (Đ/c Quý – Chí Linh)

- Chỉ kê biên diện tích đất được cấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, khi xử lý tài sản thì thông báo cho đương sự biết về tài sản thế chấp không khớp với hiện trạng thực tế, nếu diện tích đất dôi dư không lớn không kê biên đất

dôi dư. Còn nếu diện tích đôi dư nhiều thì phải tổ chức họp ban chỉ đạo thống nhất phương án giải quyết. (Đ/c Quý - Chí Linh).

3.3. Trường hợp bản án, quyết định của Tòa tuyên “buộc tháo dỡ di dời, nhà, cây trồng, công trình kiến trúc trên đất để dành lối đi nhờ, lối tiêu thoát nước...” thì áp dụng biện pháp cưỡng chế theo Điều 117 Luật THADS hay áp dụng biện pháp cưỡng chế buộc thực hiện công việc nhất định theo Điều 118 Luật THADS rồi mới áp dụng biện pháp cưỡng chế theo Điều 117 Luật THADS. (B/c dẫn đề phòng nghiệp vụ).

Ý kiến thảo luận: trường hợp này không phải là việc buộc thực hiện công việc nhất định, do vậy áp dụng biện pháp cưỡng chế theo Điều 117 Luật THADS. (Đ/c Quý – Chí Linh).

3.4 Khi kê biên nhà ở của người phải thi hành án được xây dựng trên đất của người khác, nhưng người có đất không đồng ý cho kê biên thì xử lý như thế nào? (Đ/c Suy- Chi cục Cẩm Giàng)

Ý kiến thảo luận: Nếu người có tài sản là quyền sử dụng đất không đồng ý thì việc kê biên không thực hiện được bởi nhà gắn liền với đất và không thể di dời.

3.5 Việc kê biên vốn góp theo Điều 92 luật THADS thì khi kê biên giá trị % vốn góp hay tính vốn góp là giá trị tài sản để kê biên? (Đ/c Suy- Chi cục Cẩm Giàng).

Ý kiến thảo luận: Khi thực hiện kê biên vốn góp thì chỉ xác định phần trăm vốn góp và kê biên chứ không thể xác định tài sản vốn góp là tài sản để kê biên. Trường hợp cần thiết thì phải thuê thẩm định (Đ/c Thịnh - Trưởng phòng nghiệp vụ).

3.6. Kê biên về tài sản gắn liền với đất thuộc diện vi phạm hành lang an toàn giao thông, chỉ giới đê điều hoặc tài sản của người phải thi hành án (nhà và các công trình xây dựng khác) gắn liền với quyền sử dụng đất của người khác để đảm bảo thi hành án nếu tài sản đó không thể tách rời đất quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật THADS (B/c dẫn đề phòng nghiệp vụ).

Ý kiến thảo luận: Kê biên tài sản trên vi phạm hành lang an toàn giao thông, chỉ giới đê điều, lưới điện không nên kê biên (Đ/c Luân – Chi cục Gia Lộc).

4. Về phân loại án:

- Việc khi kê biên tài sản nhưng tài sản không bán được, bán đấu giá đến lần thứ 5 mà không có người mua thì việc là tính có điều kiện nhưng tiền thống kê là chưa có điều kiện thi hành án có đảm bảo đúng quy định ? (Đ/c Suy – Chi cục Cẩm Giàng).

- Đối với những vụ việc khoản phải thi hành lớn ví dụ 1 tỷ đồng nhưng xác định tài sản chỉ có giá trị 100 triệu đồng thì trường hợp này có phân loại án chưa điều kiện được không? Những trường hợp này thụ lý vào cuối năm báo cáo ảnh hưởng rất lớn đến kết quả thi hành án. (Đ/c Suy – Chi cục Cẩm Giàng).

5. Về một số nội dung khác

5.1. Bản án tuyên thi hành hình phạt tiền là hình phạt chính, thời hạn nộp một lần trong thời gian 01 tháng, nếu người thân đương sự đến nộp hai, ba lần thì chấp hành viên có thu không? Và việc tính lãi suất như thế nào? (Đ/c Thuyết – Chi cục Thanh Miện).

Ý kiến thảo luận:

- Việc đương sự hoặc người thân đến nộp thay và nộp làm nhiều lần thì cơ quan thi hành án vẫn thu tiền và tính lãi suất theo bản án tuyên và quy định của pháp luật về tính lãi suất chậm thi hành án. (Đ/c Thịnh – Phòng nghiệp vụ).

5.2. Tài sản chung vợ chồng, khi vợ chồng đã ly hôn thì được coi là tài sản chung hay tài sản chung vợ chồng? (Đ/c Hạnh- Chi cục Kinh Môn).

Ý kiến thảo luận:

- Khi ly hôn nhưng tài sản vẫn là tài sản chung vợ chồng vì được xác lập trong thời kỳ hôn nhân;

- Khi kê biên xác định là tài sản chung, khi kê biên an toàn cho chấp hành viên mà tránh được khiếu kiện về sau. (Đ/c Thịnh – Trưởng phòng nghiệp vụ).

5.3. Về việc tòa án tuyên khấu trừ % thu nhập trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ: Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ người phải thi hành án không có thu nhập, sau khi hết thời gian cải tạo không giam giữ người phải thi hành án có thu nhập thì có được thu không? (Đ/c Suy- Chi cục Cẩm Giàng).

Ý kiến thảo luận:

- Khi bản án tuyên khấu trừ % thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, được hiểu là tương đương với thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, do vậy khi hết thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ mà đương sự có thu nhập thì vẫn thực hiện việc khấu trừ % thu nhập. (Đ/c Thịnh – Trưởng phòng nghiệp vụ).

- Bản án chỉ tuyên khấu trừ % thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, nếu trong thời gian này đương sự không có thu nhập thì không thực hiện việc thu % thu nhập được. (Đ/c Thắng- Văn phòng).

- Hàng tháng Chấp hành viên phải xác minh thu nhập của đương sự, vận dụng để tìm cách tính ít nhiều phải thu (Đ/c Chiến- Phó cục trưởng).

5.4. Khoản tiền bản án tuyên hoàn trả cho đương sự nhưng đương sự không nhận và đề nghị sung công? (Đ/c Út – Phòng kiểm tra).

Ý kiến thảo luận:

- Theo Điều 192-194 Bộ luật dân sự năm 2017 quy định về quyền định đoạt, trường hợp đương sự không nhận và đề nghị sung công thì cơ quan thi hành án căn cứ biên bản hoặc đơn đề nghị ra quyết định sung công và sung công quỹ nhà nước, giảm án tồn và không phải theo dõi (Đ/c Thịnh - Trưởng phòng nghiệp vụ).

- Đồng ý với quan điểm đồng chí Thịnh, yêu cầu văn phòng kiểm tra lại công văn hướng dẫn trước đây của kế toán trưởng và thu hồi lại. (Đ/c Chiến – Phó Cục trưởng).

Kết thúc buổi tọa đàm đồng chí Cục trưởng Nguyễn Văn Tuấn kết luận: Trên cơ sở ý kiến phát biểu của các cơ quan thi hành án dân sự các huyện, thị xã, thành phố, các phòng chuyên môn, đề nghị Văn phòng và Phòng nghiệp vụ ghi nhận đầy đủ, chi tiết các ý kiến của các Chi cục. Đồng thời trong quá trình thực hiện nếu có những khó khăn, vướng mắc những vấn đề chưa rõ về nghiệp vụ phát sinh trong qua trình tổ chức thi hành án, các Chi cục cần báo cáo kịp thời về Cục Thi hành án dân sự tỉnh để có hướng dẫn, chỉ đạo. Đồng thời Cục trưởng cũng đánh giá cao những kết quả đạt được, ghi nhận những khó khăn, vướng mắc của các Chấp hành viên, đề nghị các cơ quan Thi hành án dân sự cấp huyện cần tiếp tục bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Ngành trong năm 2018, phấn đấu khắc phục khó khăn để đạt được những kết quả cao trong những tháng cuối của năm công tác./.

Nơi nhận:

- Cục trưởng (để b/c);
- Các Phó cục trưởng (để b/c);
- Các Chi cục THADS (để biết);
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VP, PNV.

**TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG NGHIỆP VỤ**



Nguyễn Ngọc Thịnh